

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 78/2018/HS-ST
Ngày 27-09-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hòa
2. Ông Nguyễn Huy Long

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố L.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 09 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 09 năm 2018 đối với bị cáo.

Đỗ Chí Đ - Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1986 tại Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 26, Phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Lê (đã chết) con bà Nguyễn Thị Thu . Bị cáo chưa có vợ, chưa có con. Tiền án: có 01 Tại bản án số 125/HSST ngày 26/8/2014 của Tòa án nhân dân Thành phố L xét xử bị cáo 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tháng 4/2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành xong khoản tiền án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); Tiền sự 01: Ngày 18/4/2013 quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội Thành phố L. Ngày 18/10/2013 trốn khỏi trung tâm trong thời gian chấp hành quyết định cai nghiện ma túy; Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xét xử 03 lần bị xét xử về các tội “ Cướp tài sản”; “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “ Trộm cắp tài sản” cụ thể: Ngày 17/11/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 03 năm tù về tội “ Cướp tài sản”, ngày 05/12/2007 bị Tòa án nhân dân Thành phố L xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 xác định đã được xóa án tích. Ngày 26/8/2014 bị Tòa án nhân dân Thành phố L xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/06/2018. “Có mặt tại phiên tòa”.

- *Người chứng kiến:*

Anh Trịnh Văn

Trú tại: Tổ 43, Phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

Anh Phạm Tuấn V

Trú tại: Tổ 01, Phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 25/06/2018, tổ công tác Công an Phường P làm nhiệm vụ tại tổ 26, Phường P, Thành phố L phát hiện Đỗ Chí Đ được ông Trịnh Văn Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS Biển kiểm soát 24B1-590.28 đang lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra Đỗ Chí Đ khai nhận đang tàng trữ ma túy trên người, tổ công tác đưa Đỗ Chí Đ về Công an Phường P để làm việc, tại đây Đỗ Chí Đ đã tự giác lấy từ trong túi quần dài bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp cho tổ công tác và khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy nên đã tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội của tang, thu giữ, niêm phong vật chứng gồm: 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục nghi là Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL đã qua sử dụng và 306.000đ (Ba trăm linh sáu nghìn đồng) trước sự chứng kiến của ông Phạm Tuấn Vọng trú tại : tổ 01, Phường P, Thành phố L. Ngày 25/6/2018 Công an Phường P bàn giao Đỗ Chí Đ, vật chứng, hồ sơ cùng đồ vật tài sản tạm giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L giải quyết theo quy định.

Ngày 25/06/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L đã ra quyết định trưng cầu giám định số 119/CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ của Đỗ Chí Đ đi giám định. Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 25/06/2018 xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Xác định trọng lượng (Khối lượng) ma túy cụ thể: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là 0,20 (không phẩy hai mươi)gam. Trích 0,08 (Không phẩy không tám)gam để tiến hành giám định, còn lại 0,12 (không phẩy mười hai)gam được tái niêm phong hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 141/GĐMT ngày 26/06/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,20 (không phẩy hai mươi)gam chất bột khô màu trắng vón cục gửi giám định là chất ma túy Heroine (Hê rô in). Heroine (Hêrôin)thuộc Danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định số 82/2013/NĐ –CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ về danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 78/KSĐT ngày 05/09/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L truy tố bị cáo Đỗ Chí Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Chí Đ về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát Thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Đỗ Chí Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy : 0,12 (không phải mười hai) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong một bì thư có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đỗ Chí Đ có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 25/06/2018 tại tổ 26, Phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai". Tạm giữ số tiền 306.000đ (Ba trăm linh sáu nghìn) được niêm phong trong một bì thư gửi tại Kho bạc nhà nước Thành phố L theo biên bản giao nhận hồi 08 giờ 57 phút ngày 04/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L và Kho bạc nhà nước Thành phố L để đảm bảo công tác thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL đã qua sử dụng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 11 giờ ngày 25/6/2018 Đỗ Chí Đ một mình đi xe ôm của ông Trịnh Văn N điều khiển từ khu vực tổ 26, Phường P, Thành phố L đến khu vực đập tràn thuộc làng Nhón, xã Cam Đường, Thành phố L với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Đỗ Chí Đ bảo anh Trịnh Văn N đứng chờ, Đỗ Chí Đ đi bộ theo đường dọc suối và gặp một người đàn ông không biết tên địa chỉ đặt vấn đề hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Sau khi mua được ma túy Đỗ Chí Đ cất giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc đi ra chỗ Trịnh Văn N chờ và tiếp tục đi xe ôm về nhà. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày Trịnh Văn N chở Đỗ Chí Đ đến khu vực tổ 26, Phường P, Thành phố L thì bị tổ công tác Công an Phường P kiểm tra hành chính.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Chí Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đỗ Chí Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã 03 lần bị xét xử về các tội “ Cướp tài sản”; “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “ Trộm cắp tài sản” cụ thể: Ngày 17/11/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 03 năm tù về tội “ Cướp tài sản”, ngày 05/12/2007 bị Tòa án nhân dân Thành phố L xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 xác định đã được xóa án tích. Ngày 26/8/2014 bị Tòa án nhân dân Thành phố L xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” đến tháng 4/2016 chấp hành xong hình phạt tù chưa chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm, tại bản án này chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Xong xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán gói Heroine cho bị cáo do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với ông Trịnh Văn N là người xe ôm chở bị cáo Đỗ Chí Đ không biết và không tham gia vào việc bị cáo Đỗ Chí Đ tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Chí Đ theo khoản 5 điều 249 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về vật chứng vụ án: Khi bắt giữ bị cáo Đỗ Chí Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố L đã thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng, trọng lượng là 0,20 (không phải hai mươi) gam trích 0,08 (không phải không tám) gam để tiến hành giám định. Sau khi trích mẫu giám định số còn lại là : 0,12 (không phải mười hai) gam Heroine đã được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL (Đã qua sử dụng). Xét thấy không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền thu 306.000đ (Ba trăm linh sáu nghìn đồng) giữ của bị cáo Đỗ Chí Đ cần tiếp tục tạm giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án. Trả lại cho bị cáo Đỗ Chí Đ số tiền 106.000đ (Một trăm linh sáu nghìn đồng) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Đỗ Chí Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đỗ Chí Đ 18(Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 25/06/2018.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy : 0,12 (không phải mười hai) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định trên mặt của bì niêm phong mới này có ghi “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đỗ Chí Đ có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 25/06/2018 tại tổ 26, Phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai. Trả lại cho bị cáo Đỗ Chí Đ chiếc điện thoại di nhãn hiệu MASSTEL có số IMEL: 355016052232276 (Đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/09/2018).

Tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án, trả lại cho bị cáo 106.000đ (Một trăm linh sáu nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L và Kho bạc nhà nước Thành phố L ngày 04/9/2018).

Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đỗ Chí Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Bị cáo;
- Sở TP
- T.H.A 2;
- PV 06
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương